

LÝ LỊCH DI TÍCH

I. Tên gọi

- Tên thường gọi: nhà thờ tộc Đinh, từ đường Đinh Văn tộc
- Tên chữ: Đinh từ đường (丁 祠 堂)

II. Địa điểm, đường đi đến

- Di tích nằm trên khu đất thuộc khối Xuyên Trung, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An. Nguyên trước đây thuộc xứ đất Xuyên Trung Châu, xã Cẩm Phô, tổng Phú Triêm Hạ, huyện Diên Phước, phủ Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.
- Từ chợ Hội An đi theo đường Trần Phú theo hướng Đông rẽ trái qua đường Hoàng Diệu đi tiếp qua cầu Cẩm Nam khoảng 200m là đến di tích.
- Có thể đi đến di tích bằng các phương tiện giao thông đường bộ như ô tô loại nhỏ, mô tô, xe đạp hoặc đi bộ.

III. Sự kiện, nhân vật, lịch sử và thuộc tính của di tích

- Theo gia phả lập năm Canh Tý (không rõ năm nào, có lẽ vào cuối thế kỷ 19) cho biết dòng họ Đinh có nguồn gốc từ miền Bắc, thủy tổ từ của dòng họ Đinh hiện nay từ miền Bắc (không rõ tỉnh nào) vào lập nghiệp và lập xã hiệu cho làng An Phước, huyện Duy Xuyên, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, từ đó con cháu dòng họ Đinh lạc nghiệp và sinh sống tại đây. Đến đời ông Cao tổ Đinh Văn Quế thì rời xã An Phước về sống tại làng Cẩm Phô sinh ra một phái ở đây đến ngày nay. Theo văn bia tại di tích: “Tiên tổ khai đất canh tác tụ cư ở An Phong (?) sau đó dời về Cẩm Giang khai khẩn đất đai hơn hai trăm năm, công đức đó kéo thật dài. Truyền đến Cao tổ Đinh Êm Hương thì dòng trâm anh chói sáng rộng lớn, mua 6 sào đất trong xã tại cồn Diên, đến đời tăng tôn là hương thân Đinh Công Lão thì [đã làm cho tộc ta] là một tộc lớn trong làng, sánh cùng với các vọng tộc trong xã liệt tên vào châu bạ. Đến nay điều đó đã rõ ràng rồi. Lại mua mở rộng ruộng tư để lại cho con cháu thay phiên nhau canh tác [lấy hoa lợi cho] thờ tự. Đức lớn của tổ tiên bồi cho hậu nhân chúng ta, [vì công lao to lớn ấy] mới khởi công [làm nhà thờ để đền đáp công ơn].”

- Căn cứ vào các tư liệu, thư tịch hiện tồn có thể xác định được niên đại xây dựng của nhà thờ tộc Đinh:

Tư liệu thứ nhất là văn bia lập năm Bảo Đại thứ 13 (bản nguyên văn chữ Hán và phiên âm dịch nghĩa kèm theo hồ sơ) cho biết : “Thành Thái năm thứ 3 (1901) tộc ta thiết niệm lễ báo công sùng đức [với tổ tiên] thiết lập từ đường, nơi thờ cúng, đến năm Bảo Đại thứ 9 nước sông xâm phá nền móng, tộc ta hội mua một mảnh đất vườn dời từ đường [về đây]”

Tư liệu thứ hai là hai cây xà cò có khắc dòng chữ Hán, nội dung ghi lại niên đại khởi dựng và trùng tu di tích, Cây xà cò thứ nhất ghi: 成泰 ▪ 年仲春

錦鋪社丁文族祠堂本族建造至 Thành Thái tam niên Trọng Xuân, Cẩm Phô xã, Đình Văn tộc từ đường, bản tộc kiến tạo chí. (giữa Xuân năm Thành Thái thứ 3, từ đường tộc Đình Văn xã Cẩm Phô, tộc ta cùng xây dựng). Cây xà cò thứ 2 ghi: 越南共和戊戌年孟夏丁文族仝再造 Việt Nam Cộng Hòa Mậu Tuất niên (1958) mạnh Hạ Đình Văn tộc đồng tái tạo).

Tài liệu thứ ba là những dòng lạc khoản ghi trên hoành phi, liền đôi trong nhà thờ đều có chung niên đại là: 保大十年 (Bảo Đại thập niên – 1935).

Qua những tư liệu thành văn trên chúng ta có thể tạm thời xác định được niên đại khởi dựng cũng như những lần trùng tu từ đường. Theo đó, lần thứ nhất từ đường được xây dựng tại một địa điểm gần sông (nay đã lở) vào năm Thành Thái thứ 3 (1901). Khi nền móng của từ đường bị nước sông xâm lấn thì con cháu trong tộc mua một mảnh đất khác và dời từ đường về đó (1935, địa điểm hiện nay). Đến năm 1958 từ đường được trùng tu lần thứ nhất, từ đó đến nay, ngôi từ đường được con cháu trong tộc gìn giữ, hương khói cho ông bà tổ tiên một cách chu đáo.

- Từ năm 1967 nhà thờ tộc Đình, khối Xuyên Trung, phường Cẩm Nam là cơ sở hoạt động nội ô (hội họp, in ấn truyền đơn, biểu ngữ) của các chi bộ *trường Trần Quý Cáp và đường phố*, chi bộ *chợ Hội An* và tổ chức *thanh niên, sinh viên, học sinh giải phóng Hội An...* Các chi bộ này hoạt động theo sự chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Đức Minh – Thường vụ Thị ủy Hội An, Trưởng ban cán sự nội ô. Đặc biệt, tại nhà thờ tộc Đình lực lượng thanh niên, sinh viên, học sinh giải phóng Hội An đã tổ chức lễ truy điệu Bác Hồ vào lúc 9 giờ, 30 phút, ngày 12, tháng 9, năm 1969 ngay tại vùng địch chiếm, thu hút hàng chục thanh niên, học sinh, đảng viên ở nội ô tham gia.

IV. Loại hình di tích:

Di tích lịch sử

V. Khảo tả di tích:

Di tích tọa lạc tại khu đất phía bờ Nam sông Hoài, đối diện với bến sông chợ Hội An. Đi theo hướng từ cầu Cẩm Nam về hướng UBND xã Cẩm Nam, cách cầu Cẩm Nam khoảng 200m thì đến di tích, di tích nằm phía Tây đường. Hiện nay di tích thuộc khối Xuyên Trung, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An.

Mặt tiền của di tích quay về hướng Nam, có tường rào bao bọc, bảo vệ. Án ngữ phía trước là bức bình phong hình cuốn thư xây bằng gạch, sơn màu đỏ vàng, mặt trước đắp phù điêu *long mã*, mặt trong đắp phù điêu *ngư long hí thủy* cần sứ, hai trụ vuông hai bên có búp sen trên đỉnh và một cặp câu đối cần sứ. Ngăn cách giữa bình phong và chính điện là sân xi măng khá rộng, tiếp giáp giữa gian hiên và gian chính điện là tường gạch và 3 bộ cửa khung gỗ lắp kính. Ngôi chính điện làm theo kiểu ba gian, kết cấu chịu lực bằng cột gỗ, cột bê tông và tường xây. Hệ cột gỗ có đá tảng hình tròn, nền lát gạch men, mái lợp ngói âm dương, bờ nóc đắp nổi đề tài *lưỡng long tranh châu*, hai đầu nóc là hai hình đuôi rồng vươn lên, bờ chày giạt cấp uốn lượn có cần đĩa sứ màu xanh, diềm mái cũng được cần các đĩa sứ màu xanh, tường bao xây bằng gạch, xi măng quét vôi

màu trắng – vàng. Gam màu nâu, đen của gỗ kết hợp với màu ve trắng, vàng và đỏ của tường tạo một cảm giác ấm cúng và trang nghiêm của một ngôi từ đường. Phía đông là tường rào ngăn cách tiếp giáp với con đường từ cầu Cẩm Nam đi về hướng UBND xã Cẩm Nam.

Bên cạnh chính điện là nhà Tây, được xây dựng đơn giản với tường gạch xi măng và tôn fibro xi măng, nền láng xi măng. Nhà Tây có không gian rộng rãi để làm nơi chuẩn bị các lễ vật trước khi tế lễ và tổ chức hội họp.

Nội thất chánh điện được trang hoàng bởi các bức hoành phi, liễn đối và nhiều chi tiết chạm trổ trang trí khác góp phần tăng thêm vẻ đẹp, tính trang nghiêm của di tích. Gian giữa được bố trí án thờ, tự khí, hoành phi và câu đối. Hoành phi thứ nhất đặt trên cửa giữa phía trong : 德流光. 龍非甲子年李秋吉日, 原安福社丁族仝奉供 (Đức lưu quang. Lạc khoản: Long Phi Giáp Tý niên lý thu cát nhật, Nguyên An Phước xã Đinh tộc đồng phụng cúng). Đi tiếp vào trong là hoành phi: 木本. 保大十年春 (mộc bản. Lạc khoản: Bảo Đại thập niên xuân) và cặp liễn: ▪ 菓飲河高節 ▪ 尊功祖澤, 深根茂葉清風傳芝子蘭孫. 保大十年秋, 本族仝造 (nước quả ẩm hà cao tiết sư tôn công tổ trạch, thâm căn mậu diệp thanh phong truyền chi tử lan tôn. Lạc khoản: Bảo Đại thập niên thu, bản tộc đồng phụng tạo). Trên án thờ gian giữa là bức hoành phi: 丁族祠堂. 保大十年春, 本族仝造 (Đinh tộc từ đường. Lạc khoản: Bảo Đại thập niên xuân, bản tộc đồng tạo), bên trái là bức hoành phi : 福原普光 (phước nguyên phổ quang) và cặp liễn: 桃李芳菲滋潤由多天雨露, 芝蘭競秀栽培不負錦江山. 保大十年秋, 本族仝造 (đào lý phương phi tư nhuận do đa thiên vũ lộ, chi lan cạnh tú tài bồi bất phụ cẩm giang sơn. Lạc khoản: Bảo Đại thập niên thu, bản tộc đồng tạo). Án thờ được xây bằng xi măng, phía sau là tường được trang trí đại tự cân sứ màu xanh: 乾元 (càn nguyên) và câu đối: 祖 ▪ 仁基從此地, 尊培厚脉引南天 (tổ trạch nhân cơ tông thử địa, tôn bồi hậu mạch dẫn nam thiên). Trên cùng là bức tranh vẽ tường hình cảnh lựu. Quàn bàn vẽ hình con lân.

Gian bên trái có án thờ xây bằng gạch, sau án thờ là tường trang trí trên cùng là một bức tranh tường đề tài *mai diểu*, xuống dưới là đại tự: 顯妣 (hiển tỷ) và cặp câu đối: 嶺屬坤兌 ▪ 顯娣, 情蘭骨肉族親姑 (lĩnh thuộc Càn Đoài cơ hiển để, tình lan cốt nhục tộc thân cô), quàn bàn vẽ phượng hoàng, trên xuyên là bức hoành: 有光. 保大十年孟秋 (hữu quang. Lạc khoản: Bảo Đại thập niên mậu thu), trên xuyên ngoài là bức hoành phi 世葉. 保大十年 (thế diệp. Lạc khoản: Bảo Đại thập niên) trên cửa thông gió tường phía đông là bức hoành 門 ▪ 增光. 保大十六年 (môn hộ tăng quang. Lạc khoản: Bảo Đại thập lục niên).

Gian bên phải bố trí đối xứng với gian bên trái, án thờ xây bằng gạch, xi măng, phía sau là tường trang trí bức đại tự 從祀 (tòng tự) ở giữa, phía trên là bức tranh tường đề tài *tùng lộc*, hai bên là cặp câu đối: 從來同享百世系, 祀則烝嘗萬代孫 (tòng lai đồng hưởng bách thế hệ, tự tắc chung

thường vạm đại tôn). Quần bàn trang trí đồ án kỳ lân và cảnh lựu. Trên xuyên trong treo bức hoành phi 葉茂. 保大十五年春 (mậu diệp. Lạc khoản: Bảo Đại thập ngũ niên xuân). Xuyên giữa treo hoành phi 水源. 保大乙亥春 (thủy nguyên. Lạc khoản: Bảo Đại Ất Hợi Xuân). Xuyên ngoài treo hoành phi 蘆亭光望. ▪ 次戊戌仲夏 (lư đình quang vọng. Lạc khoản: Tuất thứ Mậu Tuất trọng Hạ)

VI. Các hiện vật trong di tích

Ngoài những thành phần vật chất cấu tạo nên diện mạo của di tích, hiện nay tại đây còn lưu giữ một số hiện vật sau:

- 03 bộ lư đồng
- 04 cặp chân đèn đồng
- 01 trống lớn
- 01 chiêng đồng và giá chiêng
- 01 chuông đồng và đế kê
- 01 tấm cờ vải lụa
- 01 hộp gỗ đựng gia phả
- 01 bộ gia phả Hán Văn và Việt văn
- 01 di ảnh của ông Cao tổ
- 04 bát hương sứ màu xanh
- 02 cặp câu đối gỗ
- 04 tấm bia đá (03 bia Việt văn, 01 bia Hán văn và Việt văn)
- 01 hoành phi vẽ gương
- 9 hoành phi gỗ
- 03 long án gỗ khảm trai
- 01 bát đốt giác gổm và đế

VII. Giá trị lịch sử, khoa học, nghệ thuật, văn hóa

- Nhà thờ tộc Đinh là một trong những kiến trúc có giá trị về mặt văn hóa làng xã ở Hội An. Ngoài ra, nó còn thể hiện nguồn gốc và quá trình khai phá, định cư của cư dân Hội An. Vì thế, nhà thờ tộc Đinh là một bộ phận cấu thành di sản văn hóa Hội An.

- Sự hiện tồn của di tích một mặt minh chứng cho sự phát triển vượng thịnh của tộc họ Đinh tại Hội An, mặt khác khẳng định quá trình lịch sử lâu đời của vùng đất cùmg như những đóng góp của tộc họ này đối với việc hình thành các giá trị văn hóa của địa phương.

- Ngoài giá trị về văn hóa, kiến trúc nhà thờ tộc Đinh là một trong những cơ sở hoạt động của các tổ chức cách mạng thời kỳ những năm 60 của thế kỷ trước.

- Bản thân di tích là nguồn tư liệu quý để các nhà khoa học nghiên cứu trên các lĩnh vực kiến trúc, mỹ thuật, lịch sử, dân tộc học, xã hội học.

VIII. Trạng thái bảo quản

Hiện nay, di tích đang được bà con tộc Đinh Cẩm Nam bảo quản khá tốt, có người trông coi thường xuyên chăm lo việc hương khói. Tuy nhiên, trải qua thời gian dài chịu tác động bởi các yếu tố bất lợi của thời tiết nên di tích cũng đang có dấu hiệu xuống cấp.

IX. Các phương án bảo vệ và phát huy giá trị di tích

- Bà con trong tộc phải sử dụng di tích đúng với chức năng vốn có của nó, phải thường xuyên dọn dẹp vệ sinh khu vực xung quanh bên ngoài cũng như ở nội thất của di tích.

- Do nằm ở vị trí dễ bị ngập lụt nên bà con trong tộc cần chủ động có kế hoạch chống đỡ di tích trong mùa mưa bão. Trong trường hợp cần thiết có thể phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương để bảo vệ di tích.

- Di tích là một trong những điểm gắn liền với lịch sử cách mạng địa phương, vì vậy cần tổ chức tuyên truyền giáo dục cho học sinh về tinh thần cách mạng của địa phương.

X. Cơ sở pháp lý để bảo vệ

- Di tích thuộc quyền quản lý, bảo vệ, sử dụng của tộc Đinh Cẩm Nam.

- Di tích đã được đưa vào danh mục di tích của thành phố Hội An năm 2010, kèm theo Quyết định số 17/2010/QĐ – UBND ngày 27/07/1010/ của UBND thành phố Hội An.

- Hiện tại, di tích đang được lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam xếp hạng là di tích cấp tỉnh.

XI. Các tài liệu bổ sung

- Gia phả tộc Đinh Cẩm Nam
- Văn bia tộc Đinh Cẩm Nam
- Hoàn phi, liễn đối

Hội An, ngày 08 tháng 5 năm 2013

Người lập lý lịch

(Đã ký)

Ngô Đức Chí

UBND PHƯỜNG CẨM NAM

**TRUNG TÂM
QLBT DSVH HỘI AN**